

Bản án số: 31 /2019/HNGĐ - ST

Ngày: 27/6/2019

V/v “Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA VÌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Trung Th

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Tr

2. Bà Ngô Thị Kim Qu

Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Phương L – Thẩm tra viên chính

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì tham gia phiên tòa: Bà Đào Thanh H – Kiểm sát viên

Trong ngày 27 tháng 6 năm 2019 tại Phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Ba Vì xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 145 /2019/TLST- HNGĐ, ngày 22 tháng 3 năm 2019 về tranh chấp “ Hôn nhân và nuôi con chung ” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2019/QĐXX-ST ngày 13 tháng 6 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị H , sinh năm 1989

TT: Cụm 5, Thôn Đông, xã Phụng Thượng, huyện Phúc Thọ, tp Hà Nội.

Bị đơn: Anh Dương Hồng L , sinh năm 1988

TT: Thôn Vồng Góc Vải, xã Minh Quang, huyện Ba Vì, tp Hà Nội.

(Chị H, anh L có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện, bản tự khai, và tại các biên bản làm việc chị Hoàng Thị H trình bày:

+ Về quan hệ hôn nhân: Chị H kết hôn với anh Dương Hồng L trên cơ sở có tìm hiểu và tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Minh Quang - huyện Ba Vì ngày 09/11/2015. Sau khi kết hôn anh chị về chung sống với nhau ngay. Vợ chồng chung sống hạnh phúc với nhau được 01 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do xuất phát từ việc hai vợ chồng không có tiếng nói chung. Chị H đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ từ đầu năm 2018 cho đến nay ở xã Phụng Thượng, huyện Phúc Thọ, Tp Hà Nội. Vợ chồng chị đã cắt đứt mọi quan hệ tình cảm vợ chồng được hơn một năm. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh L.

+ Về quan hệ con chung: Chị H xác nhận vợ chồng chị có 01 con chung là cháu Dương Nguyên Việt sinh ngày 05/6/2016. Hiện cháu Việt đang ở với chị H. Giải quyết ly hôn nguyện vọng của chị H xin được nuôi cháu Việt đến trưởng thành và yêu cầu anh L phải đóng góp nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000đ. Công việc của chị H hiện là kế toán đang làm nhân viên Kế toán tại Công ty Cổ phần đầu tư ĐKT ở phường Tây Tựu, Q. Nam Từ Liêm, Hà Nội; Lương tháng ổn định 8.000.000đ. Giờ giấc làm việc theo giờ hành chính, hiện chị H và cháu Việt đang ở cùng ông bà ngoại, nên chị có đủ thời gian để chăm sóc cháu, hơn nữa lại có sự hỗ trợ của ông bà ngoại. Chị H cũng đã xuất trình bảng lương có xác nhận của công ty Cổ phần đầu tư ĐKT với số lương thực lãnh 8.000.000đ.

+ Về tài sản chung, công sức : Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết

+ Về công nợ chung: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết

* Theo biên bản lấy lời khai ngày 13/5/2019 của anh Dương Hồng L và tại các biên bản làm việc anh L trình bày:

+ Về quan hệ hôn nhân: Anh L và chị H kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Minh Quang - huyện Ba Vì ngày 09/11/2015. Sau khi kết hôn anh L và chị H về chung sống với nhau ngay. Quá trình vợ chồng chung sống phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên

nhân là do vợ chồng không hợp nhau trong lối sống sinh hoạt, bất đồng quan điểm. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 4/2018 khi chị H bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở xã Phụng Thượng, huyện Phúc Thọ cho đến nay. Nay anh L xác định tình cảm vợ chồng không còn, nhất trí ly hôn.

+ Về quan hệ con chung: Anh L xác nhận vợ chồng anh có 01 con chung là cháu Dương Nguyên Việt sinh ngày 05/6/2016. Hiện cháu Việt đang ở với chị H. Giải quyết ly hôn anh L có nguyện vọng xin được nuôi dưỡng cháu Việt đến trưởng thành và anh không yêu cầu chị H phải có nghĩa vụ đóng góp nuôi con chung. Công việc của anh là đầu bếp chính tại nhà hàng Xanh – ngõ 106 Hoàng Quốc Việt – Biệt thự 22 – khu Đô Thị Nghĩa Đô, Hà Nội, lương tháng 18.000.000đ. Thời gian làm việc buổi sáng từ 10h đến 13h chiều, buổi chiều từ 16h đến 19h. Về chỗ ăn ở hiện anh đang thuê nhà ở Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội. Nếu anh L được quyền nuôi cháu anh sẽ đón cháu xuống học ở Hà nội, bố con tự chăm sóc hoặc thuê người trông nom đưa đón cháu.

Việc chị H yêu cầu anh L đóng góp nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000đ / tháng nếu như chị H được quyền nuôi con thì anh L cũng nhất trí với yêu cầu của chị H.

Tại buổi hòa giải ngày 20/5/2019 và biên bản làm việc ngày 06/6/2019 anh L không xuất trình được bảng lương nơi anh làm việc mặc dù Tòa án đã ấn định thời gian để anh xuất trình chứng cứ. Anh L đề nghị Tòa án không tiến hành thủ tục kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải giữa các bên. Việc chị H xuất trình bảng lương nơi chị công tác anh L cũng không có ý kiến gì.

+ Về tài sản chung, công sức : Anh L xác định không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết

+ Về công nợ chung: Anh L xác định không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay chị H và anh L xác định tình cảm vợ chồng không còn xin thuận tình ly hôn. Về con chung: Chị H và anh L đều có nguyện vọng xin được nuôi dưỡng cháu Việt đến trưởng thành. Vấn đề cấp dưỡng : Chị H yêu cầu anh L trợ cấp nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000đ; anh L không yêu cầu chị H phải cấp dưỡng. Về tài sản riêng, tài sản chung, công nợ chung: Anh L và chị H đều xác định không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì có quan điểm:

- Về tố tụng: Việc Tòa án nhân dân huyện Ba Vì thụ lý đơn của chị Hoàng Thị H là phù hợp với quy định tại Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 BLTTDS. Khi thụ lý vụ án Tòa án đã tiến hành đầy đủ các thủ tục theo quy định tại 171 BLTTDS. Sau khi ra Quyết định xét xử Tòa án đã tổng đạt hợp lệ cho các đương sự và Viện Kiểm sát đúng thời hạn. Tòa án đã chuyển hồ sơ cho Viện Kiểm sát cùng cấp theo đúng quy định tại khoản 2 Điều 220 BLTTDS. Viện kiểm sát căn cứ vào Điều 51, 58,81,82,83 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự đề nghị HĐXX:

+ Về hôn nhân: Đề nghị công nhận thuận tình ly hôn cho chị Hoàng Thị H và anh Dương Hồng L.

+ Về con chung: Đề nghị giao cháu Dương Nguyên Việt sinh ngày 05/6/2016 cho chị Hoàng Thị H được tiếp tục nuôi dưỡng đến khi cháu đủ 18 tuổi; buộc anh Dương Hồng L phải có trách nhiệm cấp dưỡng đóng góp nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000đ kể từ tháng 6/2019 cho đến khi cháu Việt đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác

+ Tài sản chung, công sức, công nợ chung: Anh chị đều xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

+ Án phí: Anh L và chị H phải chịu án phí theo quy định của Pháp luật

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

{1} Về áp dụng pháp luật: Căn cứ đơn xin ly hôn của chị Hoàng Thị H, Hội đồng xét xử xác định vụ án có quan hệ là “ Tranh chấp hôn nhân và gia đình về ly hôn, con chung ”. Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ba Vì – Tp Hà Nội theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 68 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

{2} Về nội dung giải quyết vụ án:

- Về hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Hoàng Thị H và anh Dương Hồng L là hôn nhân hợp pháp, có tìm hiểu trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Minh Quang - huyện Ba Vì ngày 09/11/2015. Quá

trình vợ chồng anh chị chung sống phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng không hợp nhau trong lối sống sinh hoạt, bất đồng quan điểm. Chị H đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở xã Phụng Thượng, huyện Phúc Thọ từ tháng 4/2018 vợ chồng sống ly thân và cắt đứt mọi quan hệ tình cảm vợ chồng từ thời gian đó cho đến nay. Nay anh L và chị H đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, nhất trí ly hôn. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Nên HĐXX chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị H và anh L để giải phóng cho cả hai bên.

Về con chung: Anh L, chị H xác nhận có 01 con chung là cháu Dương Nguyên Việt sinh ngày 05/6/2016. Nguyên vọng của anh L chị H đều xin được nuôi dưỡng cháu Việt là chính đáng, thể hiện trách nhiệm cũng như sự yêu thương của bậc làm cha mẹ. Nhưng HĐXX xét thấy, cháu Việt tính đến thời điểm xét xử cháu được 36 tháng 22 ngày tuổi, độ tuổi vẫn còn rất nhỏ cần được sự chăm sóc của người mẹ. Hơn nữa, cháu Việt hiện đang sinh sống ổn định với chị H từ trước đến nay. Chị H cũng có công việc với mức thu nhập ổn định 8.000.000đ/ tháng có xác nhận của công ty; làm việc theo giờ hành chính, nơi chị làm việc gần nhà. Phía anh L khai mức thu nhập hàng tháng ổn định 18.000.000đ nhưng anh không xuất trình được cho Tòa án chứng minh về thu nhập, nên việc giao cháu Việt cho chị H được tiếp tục nuôi dưỡng sẽ đảm bảo hơn cho sự phát triển của cháu trong giai đoạn này. Nên tiếp tục giao cháu Việt cho chị H nuôi dưỡng là phù hợp.

Về mức cấp dưỡng: Chị H yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000đ kể từ tháng 6/2019. Xét thấy yêu cầu về mức cấp dưỡng của chị H là phù hợp với mức sinh hoạt dành cho cháu Việt hiện nay, hơn nữa so mức thu nhập hàng tháng mà anh L khai 18.000.000đ, nên HĐXX chấp nhận yêu cầu của chị H buộc anh L mỗi tháng phải trợ cấp nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000đ kể từ tháng 6/2019.

Về tài sản chung, công sức: Anh L chị H xác định không có và không yêu cầu giải quyết nên HĐXX không xem xét giải quyết.

Về công nợ chung: Anh L chị H xác định không có và không yêu cầu giải quyết nên HĐXX không xem xét giải quyết

Án phí: Chị H phải nộp án phí hôn nhân sơ thẩm theo quy định của pháp luật, anh L phải nộp án phí sơ thẩm về cấp dưỡng nuôi con chung.

{3} Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát phù hợp với nhận định trên nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ : khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 68, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015

Áp dụng: Điều 51; 58; 81; 82; 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 25 và khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội

Xử: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Hoàng Thị H và anh Dương Hồng L

Cụ thể:

1/ Hôn nhân: Xử công nhận việc thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Thị H và anh Dương Hồng L.

2/ Về con chung: có 01 con chung là cháu Dương Nguyên Việt sinh ngày 05/6/2016. Giao cháu Dương Nguyên Việt cho chị Hoàng Thị H được tiếp tục nuôi dưỡng đến khi cháu đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác.

Về mức cấp dưỡng : Buộc anh Dương Hồng L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị H mỗi tháng 2.000.000đ (Hai triệu đồng) kể từ tháng 06/2019 đến khi cháu Việt đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác

Anh Dương Hồng L được quyền qua lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

3/ Về tài sản chung, công sức : Không yêu cầu giải quyết

4/ Về công nợ chung: Không yêu cầu giải quyết

5/ Án phí : Chị Hoàng Thị H phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ toàn bộ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị H đã nộp

theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0009196 ngày 22/3/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.

Anh Dương Hồng L phải nộp 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng nuôi con chung.

6/ Quyền kháng cáo : Chị H anh L có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội
- VKSND huyện Ba Vì
- Chi cục THADS huyện Ba Vì
- Các đương sự.
- UBND xã Minh Quang
- Lưu VP, HS

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Đặng Trung Thành